

Số: 05/2017/QĐST-DS

Yên Thủy, ngày 07 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989, địa chỉ: Xóm Thịnh Vượng, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và chị Đỗ Thị Hồng M, sinh năm 1981, địa chỉ: Khu phố 10 thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về trách nhiệm dân sự:

Chị Đỗ Thị Hồng M, địa chỉ: Khu phố 10 thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho anh Nguyễn Đức H, địa chỉ: Xóm Thịnh Vượng, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình số tiền vay 11.000.000^d (Mười một triệu đồng) làm 3 lần, cụ thể:

- Lần 1 vào ngày 30/11/2017: Trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)
- Lần 2 vào ngày 30/12/2017: Trả 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)
- Lần 3 vào ngày 30/01/2018: Trả 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

b. Về án phí:

Anh Nguyễn Đức H phải nộp 137.500^d (Một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 375.000^d (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003802 ngày

05/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Anh H còn được hoàn trả lại 237.500^d (Hai trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Chị Đỗ Thị Hồng M phải nộp 137.500^d (Một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người thi hành án không thanh toán khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Đào

